

DANH SÁCH HS-SV CHƯA ĐÓNG HỌC PHÍ NĂM HỌC 2015-2016
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (ĐẾN NGÀY 25/05/2016)

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
1	11D0050010	Nguyễn Hoài	Đức	13CĐ-TM1			X
2	13D201M039	Bùi Thành	Nam	13CĐ-TM1			X
3	12D201M038	Nguyễn Văn	Nghĩa	13CĐ-TM1			X
4	13D201M012	Trần Mẫn	Đạt	13CĐ-TM2			X
5	13D201M102	Nguyễn Văn	To	13CĐ-TM2			X
6	13D201P016	Đào Mạnh	Duy	13CĐ-TP1	X		X
7	13D201P035	Viên Phan Anh	Khuông	13CĐ-TP1	X		X
8	13D201P090	Nguyễn Văn	Triệu	13CĐ-TP1	X		X
9	13D201P018	Nguyễn Văn	Định	13CĐ-TP2	X		X
10	14001214	Cao Đức	Đoan	14CĐTM01			X
11	14001212	Nguyễn Hữu	Duy	14CĐTM01			X
12	14001218	Lê Đình	Hiếu	14CĐTM01			X
13	14001219	Trần Văn	Hồng	14CĐTM01			X
14	14001223	Huỳnh Chí	Khang	14CĐTM01			X
15	14001236	Phạm Minh	Toàn	14CĐTM01			X
16	14001237	Nguyễn Quốc	Tuấn	14CĐTM01			X
17	14001239	Đàm Quốc	Vinh	14CĐTM01			X
18	14001241	Nguyễn Minh	Vương	14CĐTM01			X
19	14001153	Đoàn Anh	Phương	14CĐTP01			X
20	13D201P007	Lê	Bình	14CĐTP02			X
21	14001173	Đào Duy	Cần	14CĐTP02			X
22	14001174	Lê Thái	Duy	14CĐTP02			X
23	14001201	Nguyễn Trần Hải	Thọ	14CĐTP02			X
24	14001203	Huỳnh Châu Minh	Thuận	14CĐTP02			X
25	14001208	Nguyễn Vy Thanh	Tuyên	14CĐTP02			X
26	14000358	Huỳnh Anh	Quốc	14TCQT01			X
27	14000362	Đoàn Tất	Thắng	14TCQT01	X		X
28	15002130	Hồ Xuân	Anh	15CĐ-TM1		X	X
29	15001702	Lý Xương Thiên	Bảo	15CĐ-TM1		X	X
30	15000810	Trần Quốc	Bảo	15CĐ-TM1		X	X
31	15002157	Nguyễn Đình Kim	Cương	15CĐ-TM1		X	X
32	15000893	Lưu Khải	Đạt	15CĐ-TM1		X	X
33	15002713	Nguyễn Công	Hiếu	15CĐ-TM1		X	X
34	15003155	Nguyễn Đình Trung	Hiếu	15CĐ-TM1		X	X
35	15000766	Võ Trung	Hiếu	15CĐ-TM1		X	X
36	15000685	Võ Huy	Hiếu	15CĐ-TM1		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
37	15002081	Đỗ Văn	Hon	15CD-TM1		X	X
38	15000531	Huỳnh Chí	Hùng	15CD-TM1		X	X
39	15000485	Nguyễn Quốc	Huy	15CD-TM1		X	X
40	15000739	Trần Phạm Minh	Huy	15CD-TM1		X	X
41	15000738	Vũ Đức	Huy	15CD-TM1		X	X
42	15001736	Hà Quốc	Khải	15CD-TM1		X	X
43	15000727	Mai Bảo	Khang	15CD-TM1		X	X
44	15001235	Nguyễn Trùng	Khánh	15CD-TM1		X	X
45	15000737	Trần Tuấn	Kiệt	15CD-TM1		X	X
46	15000478	Nguyễn Khắc	Nhu	15CD-TM1		X	X
47	15000792	Chê Long	Phát	15CD-TM1		X	X
48	15001086	Nguyễn Trọng	Phúc	15CD-TM1		X	X
49	15001267	Trần Văn	Quý	15CD-TM1		X	X
50	15001042	Nguyễn Anh	Tài	15CD-TM1		X	X
51	15001552	Nguyễn Đức	Tài	15CD-TM1		X	X
52	15000483	Nguyễn Duy	Tân	15CD-TM1		X	X
53	15001180	Phạm Phú	Trí	15CD-TM1		X	X
54	15000442	Nguyễn Quỳnh	Trọng	15CD-TM1		X	X
55	15001274	Huỳnh Lê	Trung	15CD-TM1		X	X
56	15001754	Nguyễn Văn	Trung	15CD-TM1		X	X
57	15000782	Võ Thành	Trung	15CD-TM1		X	X
58	15001417	Nguyễn Hữu	Vũ	15CD-TM1		X	X
59	15002350	Trần Thế	Dân	15CD-TM2		X	X
60	15003382	Nguyễn Hữu Thành	Danh	15CD-TM2		X	X
61	15002381	Huỳnh Công	Giang	15CD-TM2		X	X
62	15001159	Đoàn Văn	Giàu	15CD-TM2		X	X
63	15002615	Đoàn Thị Hoàng	Hà	15CD-TM2		X	X
64	15002569	Trần Công	Hòa	15CD-TM2		X	X
65	15002778	Trần Lê Hữu	Hội	15CD-TM2		X	X
66	15001812	Nguyễn Thanh	Hùng	15CD-TM2		X	X
67	15001967	Nguyễn Sĩ Minh	Huy	15CD-TM2		X	X
68	15003011	Phạm Khánh	Huy	15CD-TM2		X	X
69	15001528	Nguyễn Đăng	Khoa	15CD-TM2		X	X
70	15002667	Thái Hồng	Lâm	15CD-TM2		X	X
71	15002332	Lý Chí	Linh	15CD-TM2		X	X
72	15002532	Phạm	Lộc	15CD-TM2		X	X
73	15002029	Lâu Nghiệp	Long	15CD-TM2		X	X
74	15001608	Bùi Đức	Mạnh	15CD-TM2		X	X
75	15002580	Hồ Xuân	Nam	15CD-TM2		X	X
76	15001849	Phan Nguyễn Triệu	Nhân	15CD-TM2		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
77	15000759	Đỗ Thành	Phát	15CD-TM2		X	X
78	15000749	Nguyễn Hữu	Quý	15CD-TM2		X	X
79	15002024	Đặng Hoàng	Sang	15CD-TM2		X	X
80	15000416	Châu Hoàng	Tâm	15CD-TM2		X	X
81	15002750	Đào Phú	Tân	15CD-TM2		X	X
82	15003245	Nguyễn Quốc	Thắng	15CD-TM2			X
83	15003184	Trịnh Thanh	Thắng	15CD-TM2		X	X
84	15002542	Phạm Di	Thanh	15CD-TM2		X	X
85	15000474	Nguyễn Thanh	Thiên	15CD-TM2		X	X
86	15002858	Đinh Minh	Thiện	15CD-TM2		X	X
87	15002139	Vũ Hải	Thiều	15CD-TM2		X	X
88	15002209	Nguyễn Chí	Tín	15CD-TM2		X	X
89	15003323	Nguyễn Trần Bảo	Trân	15CD-TM2		X	X
90	15000901	Trần Đình	Trung	15CD-TM2		X	X
91	15002766	Đỗ Quốc	Tuấn	15CD-TM2			X
92	15002334	Thạch Phi	Tuấn	15CD-TM2		X	X
93	15003270	Lê Văn	Tùng	15CD-TM2		X	X
94	15002602	Vũ Lâm	Tuyền	15CD-TM2		X	X
95	15002380	Lê Quang	Vinh	15CD-TM2		X	X
96	15002533	Nguyễn Văn Hoàng	Vũ	15CD-TM2		X	X
97	15001892	Châu Nguyên	Anh	15CD-TP1		X	X
98	15001247	Huỳnh Nhất Tâm	Băng	15CD-TP1		X	X
99	15001226	Phan Đình	Chung	15CD-TP1		X	X
100	15002008	Nguyễn Hải	Đăng	15CD-TP1		X	X
101	15001897	Nguyễn Đạt Thành	Danh	15CD-TP1		X	X
102	15001568	Chung Vĩnh	Đạt	15CD-TP1		X	X
103	15003244	Nguyễn Văn	Điệp	15CD-TP1		X	X
104	15001687	Trần Quang	Duy	15CD-TP1		X	X
105	15001007	Trần Bảo	Giang	15CD-TP1		X	X
106	15003233	Trần Hoàng	Giang	15CD-TP1		X	X
107	15001893	Lê Hữu	Hào	15CD-TP1		X	X
108	15001133	Nguyễn Phú	Hiếu	15CD-TP1		X	X
109	15001887	Nguyễn Đức	Hoàng	15CD-TP1		X	X
110	15001294	Đỗ	Huy	15CD-TP1		X	X
111	15001259	Nguyễn Gia	Huy	15CD-TP1		X	X
112	15001901	Trần Minh	Kha	15CD-TP1		X	X
113	15003294	Mai Huỳnh Vũ	Khương	15CD-TP1		X	X
114	15002914	Nguyễn Thanh	Kiệt	15CD-TP1		X	X
115	15001744	Lê Quang Ngọc	Lễ	15CD-TP1		X	X
116	15001658	Phạm Tấn	Lộc	15CD-TP1		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
117	15000544	Nguyễn Hoàng Phi	Long	15CD-TP1		X	X
118	15001456	Châu Trọng	Nghĩa	15CD-TP1		X	X
119	15001825	Nguyễn Đặng Kim	Ngọc	15CD-TP1		X	X
120	15003061	Nguyễn Tri	Nguyễn	15CD-TP1		X	X
121	15003309	Huỳnh Nam	Nhân	15CD-TP1		X	X
122	15001788	Nguyễn Thị Minh	Nhật	15CD-TP1		X	X
123	15001924	Nguyễn Văn	Phú	15CD-TP1		X	X
124	15001682	Phạm Hữu	Phước	15CD-TP1		X	X
125	15001585	Nguyễn Văn	Sang	15CD-TP1		X	X
126	15003076	Đoàn Trọng	Thắng	15CD-TP1		X	X
127	15002978	Nìm Quốc	Thắng	15CD-TP1		X	X
128	15000761	Nguyễn Đại	Thành	15CD-TP1		X	X
129	15001700	Trần Lê Thiên	Triều	15CD-TP1		X	X
130	15001285	Trần Thiên	Ý	15CD-TP1		X	X
131	15002568	Bùi Trung	Hiếu	15CD-TP2			X
132	15001806	Bùi Thị Yến	Hồng	15CD-TP2		X	X
133	15002961	Lâm Kim	Huệ	15CD-TP2		X	X
134	15002053	Nguyễn Đăng	Khoa	15CD-TP2		X	X
135	15002692	Nguyễn Hoàng Kim Tử	Long	15CD-TP2		X	X
136	15003007	Nguyễn Hoàng	Phong	15CD-TP2		X	X
137	15001489	Nguyễn Thế Thiên	Phú	15CD-TP2		X	X
138	15002088	Lê Thành	Phước	15CD-TP2		X	X
139	15001447	Đào Minh	Quân	15CD-TP2		X	X
140	15002235	Phan Tấn	Tài	15CD-TP2		X	X
141	15002833	Hồ Nhựt	Tâm	15CD-TP2		X	X
142	15002855	Nguyễn Việt	Thắng	15CD-TP2		X	X
143	15001620	Tô Hữu	Thịnh	15CD-TP2		X	X
144	15001650	Tổng Thành	Thuận	15CD-TP2		X	X
145	15002126	Nguyễn Vũ Minh	Thức	15CD-TP2		X	X
146	15001952	Tôn Văn	Thương	15CD-TP2		X	X
147	15002346	Lê Thiện	Chí	15CD-TP3		X	X
148	15002108	Phan Tường	Duy	15CD-TP3		X	X
149	15001413	Nguyễn Văn	Hải	15CD-TP3		X	X
150	15002557	Nguyễn Minh	Hiếu	15CD-TP3		X	X
151	15003258	Huỳnh Nhân	Hòa	15CD-TP3		X	X
152	15001293	Lê Văn	Hòa	15CD-TP3		X	X
153	15002047	Nguyễn Trung	Hoàng	15CD-TP3		X	X
154	15002158	Nguyễn Xuân	Hùng	15CD-TP3		X	X
155	15002110	Chung Đức	Huy	15CD-TP3		X	X
156	15003232	Thái Quang	Khải	15CD-TP3		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
157	15001976	Nguyễn Hoàng	Khang	15CD-TP3		X	X
158	15002997	Nông Xuân	Khánh	15CD-TP3		X	X
159	15002027	Nguyễn Phi	Minh	15CD-TP3		X	X
160	15001332	Bùi Thọ Hoàng	Nam	15CD-TP3		X	X
161	15002109	Đinh Hữu	Nam	15CD-TP3		X	X
162	15003166	Nguyễn Trọng	Nghĩa	15CD-TP3		X	X
163	15002184	Dương Thành	Nhân	15CD-TP3		X	X
164	15000648	Trần Thị Mỹ	Nương	15CD-TP3		X	X
165	15002083	Nguyễn Văn	Phi	15CD-TP3		X	X
166	15001147	Nguyễn Thị Thanh	Quyên	15CD-TP3		X	X
167	15003349	Lê Quang	Quỳnh	15CD-TP3		X	X
168	15002330	Lý Hưng	Tài	15CD-TP3		X	X
169	15002045	Phạm Thanh	Tâm	15CD-TP3		X	X
170	15003174	Trần Lê Kim	Thảo	15CD-TP3		X	X
171	15001468	Hồ Đình	Thoại	15CD-TP3		X	X
172	15001466	Trần Văn	Tiên	15CD-TP3		X	X
173	15002981	Phạm Văn	Tiến	15CD-TP3		X	X
174	15002082	Phan Thế	Tín	15CD-TP3		X	X
175	15002873	Nguyễn Minh	Tuấn	15CD-TP3		X	X
176	15001768	Nguyễn Ngọc Quang	Anh	15CD-TW		X	X
177	15002662	Võ Ngọc	Anh	15CD-TW		X	X
178	15002255	Nguyễn Thanh	Bình	15CD-TW		X	X
179	15002660	Đặng Quốc	Cường	15CD-TW		X	X
180	15000432	Phạm Quốc	Cường	15CD-TW		X	X
181	15001751	Phạm Hoàng	Duy	15CD-TW		X	X
182	15002753	Tăng Nhất	Duy	15CD-TW		X	X
183	15003120	Nguyễn Trường	Giang	15CD-TW		X	X
184	15003243	Nguyễn Ngọc	Hải	15CD-TW		X	X
185	15002389	Đỗ Minh	Hiếu	15CD-TW		X	X
186	15003030	Đinh Thị	Hoàn	15CD-TW		X	X
187	15000440	Huỳnh Vinh	Huy	15CD-TW		X	X
188	15002183	Lê Thị	Huyền	15CD-TW		X	X
189	15002637	Hà Đức	Khang	15CD-TW		X	X
190	15002663	Trần Văn	Lâm	15CD-TW		X	X
191	15001617	Ngô Anh	Minh	15CD-TW		X	X
192	15002116	Nguyễn	Quang	15CD-TW		X	X
193	15002177	Nguyễn Phùng Thiên	Tâm	15CD-TW		X	X
194	15003035	Hà Duy	Tân	15CD-TW		X	X
195	15000424	Bùi Hoài Quốc	Thanh	15CD-TW		X	X
196	15002019	Lê Nguyễn Minh	Thông	15CD-TW		X	X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
197	15002066	Võ Trí	Thông	15CĐ-TW		X	X
198	15002926	Lê Thành	Tiến	15CĐ-TW		X	X
199	15000876	Nguyễn Thành	Trung	15CĐ-TW		X	X
200	15002445	Nguyễn Nhật	Trường	15CĐ-TW		X	X
201	15002113	Đặng Thanh	Tuấn	15CĐ-TW		X	X
202	15000497	Nguyễn Hoàng	Tuấn	15CĐ-TW		X	X
203	15000181	Phạm Thiên	Ân	15TCN-QTM1			X
204	15000102	Phùng Long	Ân	15TCN-QTM1			X
205	15000069	Cao Tiểu	Bảo	15TCN-QTM1			X
206	15000233	Từ Gia	Bảo	15TCN-QTM1			X
207	15000229	Trịnh Thị Ngọc	Bích	15TCN-QTM1			X
208	15000029	Nguyễn Thành	Công	15TCN-QTM1			X
209	15000166	Nguyễn Đăng	Đạt	15TCN-QTM1			X
210	15000451	Huỳnh Văn	Dũng	15TCN-QTM1			X
211	15000928	Huỳnh Phan Minh	Duy	15TCN-QTM1			X
212	15000012	Phạm Trí	Hiệp	15TCN-QTM1			X
213	15000026	Bùi Minh	Hiếu	15TCN-QTM1			X
214	15000143	Nguyễn Hồ Trọng	Hiếu	15TCN-QTM1			X
215	15000266	Lương Hiền	Hoài	15TCN-QTM1			X
216	15000099	Đinh Thanh	Hoàng	15TCN-QTM1			X
217	15000007	Nguyễn Quách Huy	Hoàng	15TCN-QTM1			X
218	15000019	Hồ Mạnh	Hùng	15TCN-QTM1			X
219	15002057	Nguyễn Tiến	Hùng	15TCN-QTM1			X
220	15000115	Nguyễn Ngọc Song	Hương	15TCN-QTM1			X
221	15000259	Lê Nguyễn Mai	Hữu	15TCN-QTM1			X
222	15000178	Nguyễn Gia	Huy	15TCN-QTM1			X
223	15000078	Nguyễn Trọng	Huy	15TCN-QTM1			X
224	15000159	Phạm Đăng	Khoa	15TCN-QTM1			X
225	15000056	Trịnh Ngọc	Lộc	15TCN-QTM1			X
226	15000104	Hồ Nguyễn Minh	Long	15TCN-QTM1			X
227	15000036	Lê Nguyễn Hoàng	Long	15TCN-QTM1			X
228	15000337	Phạm Đỗ Hoàng	Long	15TCN-QTM1			X
229	15000072	Trần Quang	Long	15TCN-QTM1			X
230	15000086	Trần Gia	Ngọc	15TCN-QTM1			X
231	15000151	Hồ Minh	Nguyễn	15TCN-QTM1			X
232	15000176	Nguyễn Song	Nguyễn	15TCN-QTM1			X
233	15000097	Phạm Nguyễn Yến	Nhi	15TCN-QTM1			X
234	15000253	Phạm Nhật	Phong	15TCN-QTM1			X
235	15000011	Phương Bình	Quân	15TCN-QTM1			X
236	15000236	Lê Đăng	Quang	15TCN-QTM1			X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
237	15000025	Đinh Ngọc Thanh	Sơn	15TCN-QTM1			X
238	15000062	Nguyễn Phi	Sơn	15TCN-QTM1			X
239	15000239	Đặng Nguyễn Minh	Thái	15TCN-QTM1			X
240	15000134	Huỳnh Quốc	Thái	15TCN-QTM1			X
241	15000083	Võ Tuấn	Thành	15TCN-QTM1			X
242	15000054	Lê Đức	Thiện	15TCN-QTM1			X
243	15000037	Nguyễn Xuân	Thoái	15TCN-QTM1			X
244	15000207	Ngô Minh	Thông	15TCN-QTM1			X
245	15000127	Nguyễn Nhựt	Toàn	15TCN-QTM1			X
246	15000891	Lê Nhã	Trúc	15TCN-QTM1			X
247	15000071	Nguyễn Văn	Tú	15TCN-QTM1			X
248	15000164	Phạm Hoài	Tú	15TCN-QTM1			X
249	15001355	Mai Thảo	Vi	15TCN-QTM1			X
250	15000310	Lê Thanh	An	15TCN-QTM2			X
251	15000319	Hồ Đăng Hữu	Bảo	15TCN-QTM2			X
252	15002465	Hồ Quốc	Bảo	15TCN-QTM2			X
253	15003069	Bùi Quốc	Đăng	15TCN-QTM2			X
254	15001376	Nguyễn Thành	Đạt	15TCN-QTM2			X
255	15001176	Lê Long Minh	Định	15TCN-QTM2			X
256	15000410	Quang Minh	Đức	15TCN-QTM2			X
257	15000625	Trương Minh	Đức	15TCN-QTM2			X
258	15000742	Trần Nguyễn Anh	Duy	15TCN-QTM2			X
259	15000446	Nguyễn Trường	Giang	15TCN-QTM2			X
260	15000346	Võ Thị Vĩnh	Hậu	15TCN-QTM2			X
261	15000574	Vũ Trung	Hậu	15TCN-QTM2			X
262	15000599	Nguyễn Minh	Hiếu	15TCN-QTM2			X
263	15000932	Lê Vũ Huy	Hoàng	15TCN-QTM2			X
264	15000407	Đỗ Đức	Huy	15TCN-QTM2			X
265	15002515	Nguyễn Tăng	Huy	15TCN-QTM2			X
266	15001726	Nguyễn Văn Lê Đình	Khải	15TCN-QTM2			X
267	15001821	Nguyễn Hoàng	Khang	15TCN-QTM2		X	X
268	15000856	Nguyễn Thanh Huy	Khang	15TCN-QTM2			X
269	15000592	Phạm Hoàng Thanh	Khang	15TCN-QTM2			X
270	15001022	Đỗ Trần	Long	15TCN-QTM2			X
271	15001356	Nguyễn Lê Kiều	Mi	15TCN-QTM2			X
272	15001590	Lê Triệu	Minh	15TCN-QTM2			X
273	15000411	Nguyễn Minh	Phúc	15TCN-QTM2			X
274	15000376	Trương Chí	Tài	15TCN-QTM2			X
275	15000349	Lê Văn	Thái	15TCN-QTM2			X
276	15000915	Trương Quốc	Thắng	15TCN-QTM2			X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
277	15000399	Trần Đỗ Phúc	Thiện	15TCN-QTM2			X
278	15001875	Lê Nguyễn Nhật	Trường	15TCN-QTM2			X
279	15001388	Lê Quang	Tuấn	15TCN-QTM2			X
280	15000297	Tạ Nguyễn Thiên	Ân	15TC-QTM			X
281	15000299	Đinh Ngọc Tuấn	Anh	15TC-QTM			X
282	15002513	Lê Ngọc	Châu	15TC-QTM			X
283	15001873	Võ Công	Chí	15TC-QTM			X
284	15002294	Nguyễn Ngọc	Đức	15TC-QTM			X
285	15001324	Nguyễn Xuân	Dũng	15TC-QTM			X
286	15001999	Mai Hoàng Hải	Dương	15TC-QTM			X
287	15003156	Nguyễn Minh	Hào	15TC-QTM			X
288	15003405	Nguyễn Xuân	Hào	15TC-QTM			X
289	15003356	Nguyễn Huy	Hoàng	15TC-QTM			X
290	15001668	Nguyễn Lê Quốc	Huy	15TC-QTM			X
291	15000263	Võ Anh	Huy	15TC-QTM			X
292	15001798	Nguyễn Văn	Mến	15TC-QTM			X
293	15000118	Nguyễn Hoài Bảo	Minh	15TC-QTM			X
294	15003409	Lý Nam	Phát	15TC-QTM			X
295	15002913	Ngô Quang	Phú	15TC-QTM			X
296	15000206	Phạm Huy	Phú	15TC-QTM			X
297	15000306	Huỳnh Phạm Hữu	Phúc	15TC-QTM			X
298	15000098	Lương Chí	Quyền	15TC-QTM			X
299	15001899	Bạch Tấn	Tài	15TC-QTM			X
300	15000835	Trịnh Hoàng	Tâm	15TC-QTM			X
301	15002449	Nguyễn Phúc	Thắng	15TC-QTM			X
302	15002232	Huỳnh Công	Thành	15TC-QTM			X
303	15002874	Lê Duy	Thọ	15TC-QTM			X
304	15000406	Phan Trung	Tín	15TC-QTM			X
305	15003502	Nguyễn Thành	Trung	15TC-QTM			X
306	15003474	Lâm	Trường	15TC-QTM			X
307	15003345	Võ Hoàng Anh	Tuấn	15TC-QTM			X
308	15000169	Huỳnh Cẩm	Vân	15TC-QTM			X
309	15003388	Huỳnh Quốc	Cường	15TCT-QTM			X
310	15002653	Nguyễn Hữu Quốc	Cường	15TCT-QTM			X
311	15002005	Âu Trần	Kha	15TCT-QTM			X
312	15001962	Nguyễn Phan Gia	Khương	15TCT-QTM			X
313	15003227	Kiều Hoài	Nhơn	15TCT-QTM			X
314	15001299	Nguyễn Hữu	Phước	15TCT-QTM			X
315	15003441	Lê Nhật	Tân	15TCT-QTM		X	X
316	15001395	Trần Văn Hữu	Thông	15TCT-QTM			X

STT	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Tên lớp	Nợ học phí HKI/2015- 2016	Nợ bổ sung HKI/2015- 2016	Nợ học phí HKII/2015- 2016
317	15002025	Thái Kim	Trọng	15TCT-QTM			X
318	15001782	TDESCATAMIENTO	Tuấn	15TCT-QTM			X
319	15003234	Đặng Tường	Vũ	15TCT-QTM			X
320	15000907	Nguyễn Minh	Duy	15TN-QTM			X
321	15001398	Nguyễn Quốc	Duy	15TN-QTM			X
322	15003503	Nguyễn Hữu	Hiếu	15TN-QTM			X
323	15003446	Nguyễn Văn	Hoàng	15TN-QTM			X
324	15002740	Vũ Thị	Thu	15TN-QTM			X
325	15003201	Nguyễn Lê Anh	Tín	15TN-QTM			X
326	15003395	Nguyễn Xuân	Trường	15TN-QTM			X
327	15003455	Đỗ Thanh	Tuyền	15TN-QTM			X
328	15003466	Nguyễn Hoàn	Vũ	15TN-QTM			X

TỔNG CỘNG: 328 HS-SV

Ghi chú: Dấu X là HS-SV chưa đóng tiền học phí.

NGƯỜI LẬP BẢNG

Trần Thị Thảo Vân

Ngày 26 tháng 05 năm 2016
PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Nguyễn Kinh